

KẾ HOẠCH**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1705/KH-UBND ngày 31/3/2026 triển khai thực hiện Nghị quyết số 247/2025/QH15 của Quốc hội về nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn xã Triệu Cơ**

Thực hiện Kế hoạch số 1705/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 247/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, UBND Triệu Cơ xã xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nội dung của Kế hoạch số 1705/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 247/2025/QH15 và Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 25/3/2026 của Chính phủ.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, Nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường.

- Góp phần xây dựng môi trường sống xanh - sạch - đẹp, phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, thiết thực, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân.

- Phát huy vai trò của hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong công tác bảo vệ môi trường; gắn với việc xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức**

- Tổ chức tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, phân loại rác tại nguồn.

- Vận động Nhân dân hạn chế sử dụng túi ni lông, nhựa dùng một lần.

- Lòng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các phong trào tại địa phương.

2. Phòng ngừa, kiểm soát và ngăn chặn từ sớm, từ xa các nguy cơ gây ô nhiễm, sự cố môi trường; dự báo sớm tác động của biến đổi khí hậu

- Tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình môi trường trên địa bàn; kịp thời phát hiện, báo cáo các dấu hiệu ô nhiễm, sự cố môi trường lên cấp trên; phối hợp triển khai các hoạt động cảnh báo, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; đặc biệt là các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm cao.

- Tăng cường giám sát cộng đồng đối với hoạt động xả thải, chăn nuôi, sản xuất nhỏ lẻ; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý các hành vi gây ô nhiễm môi trường.

- Rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, chăn nuôi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; đề xuất cấp có thẩm quyền phương án xử lý, di dời hoặc chuyển đổi phù hợp với quy hoạch.

- Tuyên truyền, vận động người dân không sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường trong sản xuất; khuyến khích áp dụng các mô hình sản xuất thân thiện với môi trường.

3. Khắc phục, cải thiện chất lượng môi trường

- Rà soát, thống kê các khu vực có dấu hiệu ô nhiễm môi trường trên địa bàn (đất, nước, điểm tập kết rác...); phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong việc đánh giá, đề xuất phương án xử lý, cải tạo, phục hồi môi trường.

- Tập trung xử lý các điểm ô nhiễm môi trường trên địa bàn như: bãi rác tự phát, khu vực chăn nuôi gây ô nhiễm, điểm xả thải không đúng quy định (nếu có); không để phát sinh điểm ô nhiễm mới.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân xây dựng, cải tạo công trình vệ sinh, bể tự hoại và áp dụng các biện pháp xử lý nước thải hộ gia đình đảm bảo vệ sinh môi trường, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

- Tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định; thu gom, xử lý bao bì sau sử dụng; khuyến khích áp dụng các mô hình sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, thân thiện với môi trường.

4. Tăng cường hiệu quả quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện giảm thiểu phát sinh chất thải; khuyến khích tái sử dụng, tái chế chất thải trong sinh hoạt và sản xuất.

- Tổ chức thực hiện thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn phù hợp với điều kiện thực tế; duy trì hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải đúng quy định; không để phát sinh các điểm tập kết rác tự phát.

- Rà soát, xử lý các điểm tồn lưu rác thải, bãi rác tự phát trên địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải trên địa bàn; kịp thời phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm.

- Tăng cường quản lý chất thải phát sinh từ hoạt động y tế, chăn nuôi và sản xuất nhỏ lẻ trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra việc phân loại, thu gom và xử lý chất thải theo quy định. Đối với chất thải nguy hại, yêu cầu các tổ chức, cá nhân phát sinh phải thực hiện thu gom, lưu giữ và chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo đúng quy định hiện hành.

- Hướng dẫn, tổ chức thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng tại các khu vực sản xuất nông nghiệp; duy trì các điểm thu gom theo quy định.

- Vận động người dân thu gom, xử lý phụ phẩm nông nghiệp (rơm rạ, thân cây...) theo hướng tái sử dụng, ủ làm phân hữu cơ; hạn chế đốt ngoài đồng gây ô nhiễm môi trường.

- Khuyến khích phát triển các mô hình nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, chăn nuôi an toàn sinh học; áp dụng các biện pháp xử lý chất thải trong chăn nuôi (hầm biogas, ủ phân...).

5. Nâng cao hiệu quả tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra, hậu kiểm việc thực hiện các nội dung giấy phép môi trường, đăng ký môi trường của các cơ sở, dự án trên địa bàn.

- Phát huy vai trò giám sát của cộng đồng dân cư trong việc phát hiện các hành vi gây ô nhiễm môi trường; thiết lập kênh tiếp nhận phản ánh của người dân về môi trường.

- Theo dõi, nắm bắt tình hình xả thải của các cơ sở trên địa bàn, kịp thời kiểm tra, xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện dấu hiệu vi phạm.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ gia đình thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

6. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường; hướng dẫn phân loại rác thải tại nguồn, giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải; từng bước thay đổi hành vi, thói quen sinh hoạt theo hướng thân thiện với môi trường.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền như: Hội thôn, loa truyền thanh, pa nô, áp phích, các buổi sinh hoạt đoàn thể; lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các phong trào, cuộc vận động tại thôn.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu vào các hoạt động chính khóa, ngoại khóa phù hợp với từng cấp học.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã trong tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình về bảo vệ môi trường (khu dân cư xanh – sạch – đẹp, phân loại rác tại nguồn, tuyến đường tự quản...); gắn tiêu chí môi trường với các phong trào thi đua.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ thu gom, xử lý rác thải; huy động nguồn lực xã hội hóa trong công tác bảo vệ môi trường; vận động sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và thân thiện với môi trường.

7. Tăng cường nguồn lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức trong công tác bảo vệ môi trường; huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể và toàn thể Nhân dân trên địa bàn.

- Bố trí và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; lồng ghép kinh phí từ các chương trình, dự án để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn.

- Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa trong công tác bảo vệ môi trường; vận động Nhân dân, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, đóng góp xây dựng các công trình, hoạt động bảo vệ môi trường.

- Rà soát, đề xuất cấp UBND tỉnh hỗ trợ đầu tư các công trình thu gom, xử lý chất thải, cải tạo môi trường tại khu dân cư.

- Kiện toàn tổ chức, phân công cán bộ phụ trách công tác môi trường; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ.

- Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; gắn tiêu chí môi trường với xây dựng nông thôn mới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp các bộ phận, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường trên địa bàn.

- Tham mưu xây dựng các kế hoạch, chương trình cụ thể; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các mô hình phân loại rác tại nguồn; tham mưu xử lý các điểm ô nhiễm môi trường, cải tạo cảnh quan môi trường.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động xả thải của các tổ chức, cá nhân theo chức năng, nhiệm vụ.

- Chủ trì, phối hợp xử lý các điểm ô nhiễm môi trường; cải tạo cảnh quan môi trường.

- Đề xuất xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất sạch hơn, kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ. Hỗ trợ người dân, cơ sở sản xuất áp dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ thân thiện với môi trường.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; định kỳ tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định

2. Phòng Văn hóa – Xã hội xã

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các phong trào, hoạt động văn hóa, giáo dục, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Phối hợp với các thôn, Trung tâm Môi trường và Dịch vụ công ích xã Triệu Phong thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh

hoạt và xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực đã sử dụng trên địa bàn bảo đảm đúng quy định.

4. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp kiểm tra, phát hiện, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh đối với các hành vi gây ô nhiễm môi trường.

5. Trưởng các thôn

- Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường; triển khai phân loại rác tại nguồn.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát tại cộng đồng; kịp thời phát hiện, báo cáo UBND xã các hành vi vi phạm.

- Tổ chức các hoạt động vệ sinh môi trường, xây dựng khu dân cư xanh – sạch – đẹp; duy trì các mô hình tự quản về môi trường.

6. Đề nghị UBND và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia bảo vệ môi trường.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; tham gia các đoàn kiểm tra, phát hiện, kiến nghị xử lý các vi phạm về môi trường.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong bảo vệ môi trường gắn với các phong trào thi đua.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1705/KH-UBND ngày 31/3/2026 triển khai thực hiện Nghị quyết số 247/2025/QH15 của Quốc hội về nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn xã Triệu Cơ. UBND xã yêu cầu và đề nghị các cơ quan đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn kịp thời thông báo, báo cáo Ủy ban nhân dân xã để xem xét chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT tỉnh
- BTV ĐU;
- TT.HĐND xã;
- UBMTTQVN xã và các đoàn thể;
- CT, PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- Các trưởng thôn;
- Lưu: VTUB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thị Hồng Huế